

Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	1804N	Power Planer	018	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	1804N	Power Planer	056	1
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	1804N	Power Planer	057	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	1805N	Power Planer	021	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	1805N	Power Planer	025	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	1805N	Power Planer	040	1
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	1806B	Power Planer	023	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	1806B	Power Planer	025-1	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	1806B	Power Planer	061	1
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	2040	Planer	016	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	2040	Planer	026	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	2040	Planer	160	1
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	3600	ROUTER 12MM	001	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	3606	Router	033-1	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	3612	Router	055	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	3612BR	Router	062	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	3612C	Electronic Router	055	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	3620	Router	035	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	4110C	Angle Cutter	038	3
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	6301	Drill	043	1
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	7104L	Chain Mortiser	010	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	7104L	Chain Mortiser	022	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	9035KB	DUSTLESS ORBITAL SANDER	052	4
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	9105	Straight Grinder	036	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	9803	T.C.T. Saw Blade Sharpener	006	6
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	9804	Planer Blade Sharpner	031	6
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	9804	Planer Blade Sharpner	033	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	9804	Planer Blade Sharpner	050	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	9804	Planer Blade Sharpner	054	1
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	9804	Planer Blade Sharpner	090	4
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	9804	Planer Blade Sharpner	098	6
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	DJR187	Máy Cưa Kiểm Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	078	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	DJR360	Máy Cưa Kiểm Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	078	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	GB602	Bench Grinder	006	3
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	GB602	Bench Grinder	104	3
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	GB602W	Bench Grinder	006	3
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	GB602W	Bench Grinder	104	3
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	JR001G	Máy Cưa Kiểm Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	036	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	JR002G	Máy Cưa Kiểm Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin	093	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	JR3061T	Máy Cưa Kiểm Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	070	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	LH1040	Table Top Miter Saw	066	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	LH1040F	Table Top Miter Saw	066	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	LS1440	Miter Saw	052	2
911206-4	Vít đầu dù M5X10 W	RP0900	Máy Phay Cầm Tay Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	058	2

Ngày in 19/05/2026